## PHŲ LŲC SỐ 12 APPENDIX 12

BÁO CÁO KÉT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

TP.HỔ CHÍ MINH

Số: 17650

Ngày: 2197 19

Chuyển: My Cry
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

> ....., ngày ... tháng ... năm ..... ....., day ... month ... yəar ......

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỔ

REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch chứng khoán

Công ty cổ phần Fecon

To: - The State Securities Commission

- The Stock Exchange

- The Fecon Joinstock company

- 1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ Information on individual/ organization: TRẦN TRỌNG THẮNG
- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ Name of individual/organization: TRẦN TRONG THẮNG

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Phó chủ tịch HĐQT
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ Posittion in the public company, the fund management company at registration date (ifany):Phó chủ tịch HĐQT và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: .......(nêu rõ lý do) \*/ and date onwhich is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:
- \*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company.
- 2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):
- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person:
- Quốc tịch/ Nationality:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.:
- Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/ Address:

Fax:

Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ Posittion in the public company, the fund management company at date on which individual / organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: ...
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Currently posittion in the public company, the fund management company:
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):
- 3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: FCN
- 5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: 1.049.191 cổ phiếu

- 6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/ Number of shares/fund certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred.: 8.000 cổ phiếu
- 7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi) \*\*/ Number of shares/fund certificates traded (purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred/swap): 8.000 cổ phiếu
- 8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held after executing transaction: 1.041.191 cổ phiếu
- 9. Phương thức giao dịch/ Mode of transaction: Đặt lệnh
- 10. Thời gian thực hiện giao dịch/ Transaction period: từ ngày/from 26/4/2019 đếnngày/to 03/05/2019.